

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-PT
Ngày: 20-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Thẩm phán:

Ông Hồ Đức Quang

Bà Trần Thị Thu Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo kháng cáo:

1. Tô Thị T; Sinh ngày: 11/11/1973; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tô Văn K và bà Trần Thị S; Có chồng: Lương Minh C và 04 con (lớn nhất sinh năm 1994 và nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/11/2008 bị Công an huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) về hành vi chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo đã nộp tiền phạt vào ngày 17/11/2008; Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 27/10/2021 đến ngày 27/11/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”; Có mặt.

2. Võ Quang L; Sinh ngày: 22/02/1988; Nơi sinh và nơi cư trú: Khối phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình

độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn V và bà Trương Thị L; Có vợ: Hoàng Thị Thu T và 01 con (sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/10/2008, bị UBND tỉnh Hà Tĩnh áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng, chấp hành quyết định tại cơ sở Xuân Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 27/10/2021 đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tô Thị T ban đầu làm ăn hợp pháp, thu mua mèo từ hộ dân và nguồn hàng từ Miền Nam để bán kiếm lời nhưng sau đó vì thu mua không đủ nên đã hứa hẹn với Trần Văn Định, Nguyễn Đình Cường, Phan Quốc Thành về việc thu mua mèo ổn định, giá cao, an toàn để các bị cáo đi trộm mèo về bán cho mình. Nhằm tránh bị lực lượng chức năng phát hiện, các bên liên lạc qua điện thoại, hẹn điểm giao dịch ngẫu nhiên, bất kỳ chứ không mua bán tại nhà Tô Thị T. Sau đó, Trần Văn Định rủ Nguyễn T; Nguyễn Đình C rủ Nguyễn Đình B; Phan Quốc T rủ Nguyễn Xuân M đi trộm mèo về bán cho T để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Để việc mua bán nhanh gọn, Tô Thị T thuê Võ Quang L lái xe và phụ giúp việc cân mèo và trả tiền công cho Long theo chuyến.

Vào tối ngày 21/10/2021, rạng sáng ngày 22/10/2021, Trần Văn Định và Nguyễn Trường đã trộm được 18 con mèo trị giá 4.680.000 đồng, Nguyễn Đình C và Nguyễn Đình B trộm được 10 con mèo trị giá 2.610.000 đồng, Phan Quốc T và Nguyễn Xuân M trộm được 08 con mèo trị giá 1.880.000 đồng. Các bên chưa thực hiện xong việc mua bán thì bị tổ công tác của Công an huyện Can Lộc phát hiện, thu giữ các vật chứng, tài sản liên quan.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 05/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh quyết định: Tuyên bố các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L, Trần Văn Đ, Nguyễn Đình C, Nguyễn T và Nguyễn Đình B, đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, khoản 2 Điều 35, tiết thứ nhất, tiết thứ hai điểm s; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Tô Thị T**: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam (từ ngày 27/10/2021 đến 27/11/2021). Phạt bổ sung đối với bị cáo Thủy: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, khoản 2 Điều 35, tiết thứ nhất, tiết thứ hai điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Võ Quang L** 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung đối với bị cáo Long: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, khoản 2 Điều 35, điểm i, tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt **Trần Văn Đ**: 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 27/10/2021). Phạt bổ sung đối với bị cáo Định: 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng)

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, khoản 2 Điều 35, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt **Nguyễn Đình C**: 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 27/10/2021). Phạt bổ sung đối với bị cáo Cường: 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, khoản 2 Điều 35, điểm i, tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt **Nguyễn T** 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 27/10/2021). Phạt bổ sung đối với bị cáo Trường: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm i, tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt **Nguyễn Đình Bảo**: 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 27/10/2021). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Bảo.

Trong hạn luật định, các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Các bị cáo không yêu cầu làm rõ thêm tình tiết gì của vụ án, đồng ý với tội danh mà HĐXX sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L. Giảm cho bị cáo Tô Thị T 02 tháng tù, bị cáo còn phải chấp hành 04 tháng tù; Giảm cho bị cáo Võ Quang L 01 tháng tù, bị cáo còn phải chấp hành 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Xét hành vi hứa hẹn với các đồng phạm để các đồng phạm lén lút, bí mật bắt trộm mèo của các hộ dân về bán cho bị cáo Thủy và hành vi giúp bị cáo Thủy thu mua mèo do các đồng phạm trộm được của bị cáo Long thì việc bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HS-ST ngày 24-01-2022 của TAND huyện Can Lộc xét xử các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Bị cáo Thủy và Long tuy không trực tiếp thực hiện hành vi trộm mèo nhưng Thủy là người hứa hẹn, tạo niềm tin để các bị cáo khác đi trộm mèo về bán cho mình; Long là người giúp Thủy lái xe, thu mua mèo và biết được việc Thủy hứa hẹn với các đồng phạm khác đi trộm mèo về bán cho Thủy. Do đó, Thủy và Long cũng phạm tội “Trộm cắp tài sản” trong đó Thủy là người có vai trò chủ mưu còn Long là người có vai trò giúp sức.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo: Kháng cáo của các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Trong vụ án này các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo đã thực hiện việc bồi thường cho hai bị hại và được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét. Ngoài ra các bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội từ hai lần trở lên”.

Quá trình giải quyết phúc thẩm các bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới: bị cáo Tô Thị T cung cấp biên lai tự nguyện nộp tiền phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (Mười triệu đồng) thể hiện tại biên lai số 0006918 ngày 08/2/2022, bị cáo Võ Quang L cung cấp biên lai tự nguyện nộp tiền phạt bổ sung 5.000.000 (Năm triệu đồng) thể hiện tại biên lai số 0006919 ngày 08/02/2022 và đơn xin xác nhận bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo của bị hại Đào Thị Hoa có xác nhận của UBND xã Vương Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, do đó cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần.

Đối với bị cáo Võ Quang L, Long tham gia trong vụ án với vai trò giúp sức, là người làm thuê cho bị cáo Thủy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có

nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết phải xử phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[3] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L sửa nội dung bản án sơ thẩm số 05/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc về phần hình phạt đối với các bị cáo

Tuyên bố các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, khoản 2 Điều 35, tiết thứ nhất, tiết thứ hai điểm s; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Tô Thị T**: 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam (từ ngày 27/10/2021 đến 27/11/2021).

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Thủy: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). (Bị cáo đã nộp thẻ hiện tại biên lai số 0006918 ngày 08/2/2022 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc).

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, khoản 2 Điều 35, tiết thứ nhất, tiết thứ hai điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Võ Quang L** 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Long: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). (Bị cáo đã nộp thẻ hiện tại biên lai số 0006919 ngày 08/2/2022 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc)

Giao bị cáo Võ Quang L cho UBND phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng

hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Tô Thị T, Võ Quang L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hà Ngân